

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH KHÁNH HÒA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 10878 /UBND-KT

Khánh Hòa, ngày 30 tháng 9 năm 2024

V/v triển khai thực hiện Quyết định  
số 1011/QĐ-TTg ngày 20/9/2024  
của Thủ tướng Chính phủ

Kính gửi: Sở Công Thương.

Triển khai thực hiện Quyết định số 1011/QĐ-TTg ngày 20/9/2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Danh sách cơ sở sử dụng năng lượng trọng điểm năm 2023, UBND tỉnh có ý kiến như sau:

Giao Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan triển khai thực hiện Quyết định nêu trên theo chức năng, nhiệm vụ được giao; kịp thời báo cáo, tham mưu, đề xuất các nội dung thuộc thẩm quyền, trách nhiệm của UBND tỉnh đúng quy định pháp luật./.

*(Sao gửi kèm Quyết định số 1011/QĐ-TTg ngày 20/9/2024 của Thủ tướng Chính phủ)*

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Chủ tịch UBND tỉnh (báo cáo);
- PCT UBND tỉnh Lê Hữu Hoàng;
- Các sở, ban, ngành;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh (A.Hải);
- Lưu: VT, TLe, HT, DN.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Lê Hữu Hoàng**

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1011 /QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 20 tháng 9 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Danh sách cơ sở sử dụng năng lượng trọng điểm năm 2023**

**THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ**

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả ngày 28 tháng 6 năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 21/2011/NĐ-CP ngày 29 tháng 3 năm 2011 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Công Thương.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành Danh sách cơ sở sử dụng năng lượng trọng điểm năm 2023 tại Phụ lục kèm theo Quyết định này.

**Điều 2. Tổ chức thực hiện**

1. Bộ Công Thương:

a) Chủ trì, phối hợp các bộ, ngành, địa phương liên quan tổ chức quản lý hoạt động sử dụng năng lượng của các cơ sở sử dụng năng lượng trọng điểm theo quy định của Luật Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả và Nghị định số 21/2011/NĐ-CP ngày 29 tháng 3 năm 2011 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả;

b) Chủ trì, phối hợp các bộ, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương tổ chức cập nhật và trình Thủ tướng Chính phủ ban hành danh sách cơ sở sử dụng năng lượng trọng điểm để công bố trước ngày 31 tháng 3 hằng năm;

c) Chịu trách nhiệm về tính chính xác, đúng đủ của Danh sách cơ sở sử dụng năng lượng trọng điểm và bảo đảm đúng tiêu chí được quy định tại khoản 1 Điều 6 Nghị định số 21/2011/NĐ-CP ngày 29 tháng 3 năm 2011 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả.

## 2. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương:

a) Chỉ đạo các sở, ban, ngành liên quan tại địa phương thông báo cho các cơ sở sử dụng năng lượng trọng điểm trên địa bàn trong danh sách tại Phụ lục kèm theo Quyết định này và tổ chức quản lý, theo dõi thực hiện các chương trình sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả đối với các cơ sở;

b) Chỉ đạo các cơ quan chuyên môn tại địa phương kiểm tra, rà soát, lập danh sách cơ sở sử dụng năng lượng trọng điểm trên địa bàn; tổng hợp gửi Bộ Công Thương trước ngày 01 tháng 02 hằng năm.

## 3. Các Tập đoàn, Tổng công ty nhà nước:

a) Yêu cầu các cơ sở sử dụng năng lượng trọng điểm là thành viên thuộc phạm vi quản lý của đơn vị mình trong Danh sách tại Phụ lục kèm theo Quyết định này thực hiện các nhiệm vụ về sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả theo quy định của Luật Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan, thực hiện báo cáo Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nơi cơ sở đặt trụ sở, đồng thời báo cáo tập đoàn, tổng công ty để tổng hợp báo cáo Bộ Công Thương;

b) Tổ chức rà soát, cập nhật danh sách các cơ sở sử dụng năng lượng trọng điểm thuộc phạm vi quản lý của đơn vị mình; tổng hợp gửi Bộ Công Thương trước 01 tháng 02 hàng năm.

4. Các cơ sở sử dụng năng lượng trọng điểm trong Danh sách tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định này có trách nhiệm thực hiện đầy đủ nghĩa vụ quy định tại Luật Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả và Nghị định số 21/2011/NĐ-CP ngày 29 tháng 3 năm 2011 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

**Điều 4.** Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, người đứng đầu tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước và các cơ sở có tên trong Danh sách cơ sở sử dụng năng lượng trọng điểm chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Văn phòng Quốc hội;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Ngân hàng Chính sách xã hội;
- Ngân hàng Phát triển Việt Nam;
- Các tập đoàn kinh tế, tổng công ty nhà nước;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Công TTĐT, các Vụ, Công báo;
- Lưu: VT, CN (2)

**KT, THỦ TƯỚNG  
PHÓ THỦ TƯỚNG**



**Bùi Thanh Sơn**

STT	Tên cơ sở	Địa chỉ	Lĩnh vực	Ngành nghề sản xuất	Tiêu thụ NL quy đổi (TOE)	Ghi chú
38	Công ty TNHH Năng lượng xanh IDEMITSU Việt Nam	Cụm công nghiệp Hoài Tân, phường Hoài Tân, thị Xã Hoài Nhơn	Công nghiệp	Sản xuất chế biến viên nén sinh học	1.119	SCT
39	Công ty TNHH Nông nghiệp Trường Hải Bình Định	Thôn Đại Khoan, xã Cát Lâm, huyện Phù Cát	Nông nghiệp	Chăn nuôi lợn	1.092	SCT
40	Công ty Cổ phần Tập đoàn TMS	Số 28 Nguyễn Huệ, thành phố Quy Nhơn	Công trình xây dựng	Khách sạn du lịch	707	SCT
41	Công ty Cổ phần Bệnh viện Đa khoa Bình Định	Số 39A, đường Phạm Ngọc Thạch, phường Trần Phú, thành phố Quy Nhơn	Công trình xây dựng	Chăm sóc sức khỏe nhân dân	501	SCT
<b>36. Tỉnh Phú Yên</b>						
1	Công ty TNHH Công nghiệp KCP Việt Nam	Đường 24/3, thị trấn Củng Sơn, huyện Sơn Hòa	Công nghiệp	Sản xuất đường	106.688	SCT
2	Công ty Cổ phần PYMEPHARCO	166-170 Nguyễn Huệ, thành phố Tuy Hòa	Công nghiệp	Dược phẩm	4.465	SCT
3	Chi nhánh Công ty Cổ phần Bia Sài Gòn miền trung tại Phú Yên	265 Nguyễn Tất Thành, phường 8, thành phố Tuy Hòa	Công nghiệp	Sản xuất, kinh doanh bia, rượu, nước giải khát	1.759	SCT
4	Công ty Cổ phần Tinh bột sản Phú Yên	Xã EaBia, huyện Sông Hinh	Công nghiệp	Sản xuất tinh bột sắn	5.701	SCT
5	Nhà máy sản xuất tinh bột sắn Đồng Xuân	Thị trấn La Hai, huyện Đồng Xuân	Công nghiệp	Sản xuất tinh bột sắn	2.506	SCT
6	Công ty TNHH CCIPY Việt Nam	Lô E8.1, E8.2 và E8.3, Block A, KCN An Phú, xã Bình Kiến, thành phố Tuy Hòa	Công nghiệp	Sản xuất linh kiện điện tử	1.620	SCT
<b>37. Tỉnh Khánh Hòa</b>						
1	Công ty TNHH Đóng tàu Hyundai- Việt Nam	01 Mỹ Giang, xã Ninh Phước, huyện Ninh Hoà	Công nghiệp	Đóng tàu và thuyền	12.050	SCT
2	Chi nhánh Nha Trang - Công ty Cổ phần VINPEARL	Đảo Hòn Tre, phường Vĩnh Nguyên, thành phố Nha Trang	Công trình xây dựng	Khách sạn	10.355	SCT
3	Công ty Cổ phần Dệt- may Nha Trang	KM 1447 Quốc Lộ 1A, xã Vĩnh Phương, thành phố Nha Trang	Công nghiệp	Sản xuất sợi	5.557	SCT
4	Chi nhánh Công ty Cổ phần Xi măng Vicem Hà Tiên - Trạm Nghiền Cam Ranh	Thôn Hòn Quy, xã Cam Thịnh Đông, thành phố Cam Ranh	Công nghiệp	Sản xuất xi măng	3.579	SCT
5	Công ty Cổ phần Đầu tư Du lịch Eurowindow Nha Trang	146 Lê Hồng Phong, phường Phước Hải, thành phố Nha Trang	Công trình xây dựng	Khách sạn	2.958	SCT
6	Công ty TNHH Vịnh Thiên Đường Cam Ranh	Tầng B1, tòa Khách sạn, khu nghỉ dưỡng ALMA, lô D7a2, TT4X6 Khu du lịch Bắc bán đảo Cam Ranh, xã Cam Hải Đông, huyện Cam Lâm	Công trình xây dựng	Khách sạn	2.485	SCT
7	Công ty Cổ phần Cấp thoát nước Khánh Hòa	58 Yersin, phường Phương Sài, thành phố Nha Trang	Công nghiệp	Cung cấp nước sạch	1.205	SCT
8	Nhà máy thuốc lá Khatoco Khánh Hòa - Chi nhánh Tổng Công ty Khánh Việt	Đường Trường Sơn, Bình Tân, phường Vĩnh Trường, thành phố Nha Trang	Công nghiệp	Sản xuất sản phẩm thuốc lá	1.430	SCT
9	Công ty TNHH Hải Nam	Lô A25-A26 Cụm CN Diên Phú, xã Diên Phú, huyện Diên Khánh	Công nghiệp	Sản xuất bao bì	1.190	SCT

STT	Tên cơ sở	Địa chỉ	Lĩnh vực	Ngành nghề sản xuất	Tiêu thụ NL quy đổi (TOE)	Ghi chú
10	Chi nhánh Nha Trang - Công ty Cổ phần VINPEARL	Khách sạn Vinpearl Beachfont Condotel, Trần Phú, thành phố Nha Trang	Công trình xây dựng	Khách sạn	1.351	SCT
11	Công ty Cổ phần RSM	Số 01 Trần Hưng Đạo, phường Lộc Thọ, thành phố Nha Trang	Công trình xây dựng	Khách sạn	1.084	SCT
12	Công ty TNHH Đầu Tư Đại Phước Lộc ĐL	Tầng trệt, khách sạn Diamond Bay Số 20 Trần Phú, phường Lộc Thọ, thành phố Nha Trang	Công trình xây dựng	Khách sạn	1.316	SCT
13	Chi nhánh Công ty Cổ phần bất động sản Việt Nhật tại Nha Trang	Lô số 4 Đường 19/5 KĐT Vĩnh Diễm Trung Xã Vĩnh Hiệp, thành phố Nha Trang	Công trình xây dựng	Siêu thị	906	SCT
14	Công ty Cổ phần T.D	32-34 Trần Phú, phường Lộc Thọ, thành phố Nha Trang	Công trình xây dựng	Khách sạn	726	SCT
15	Công ty TNHH Địa Ốc - Du Lịch Đông Hải	26-28 Trần Phú, phường Lộc Thọ, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa	Công trình xây dựng	Khách sạn	917	SCT
16	Chi nhánh Nha Trang - Công ty Cổ phần VINPEARL	Khách sạn Vinpearl Empire Condotel, Lý Thánh Tôn, thành phố Nha Trang	Công trình xây dựng	Khách sạn	1.007	SCT
17	Chi nhánh Công ty TNHH Duyên Hà - Cam Ranh	Lô D9B - Khu 3 Xã Cam Hải Đông, huyện Cam Lâm	Công trình xây dựng	Khách sạn	1.184	SCT
18	Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng Vịnh Nha Trang	Số 2 Nguyễn Thị Minh Khai, phường Lộc Thọ, thành phố Nha Trang	Công trình xây dựng	Khách sạn	1.130	SCT
19	Công ty Cổ phần Trung tâm thương mại LOTTE Việt Nam - Chi nhánh Nha Trang	58 Đường 23/10 phường Phương Sơn, thành phố Nha Trang	Công trình xây dựng	Siêu thị	691	SCT
20	Công ty Cổ phần Nhà ga quốc tế Cam Ranh	Cảng hàng không Quốc tế Cam Ranh, phường Cam Nghĩa, thành phố Cam Ranh	Công trình xây dựng	Hoạt động vận tải - sân bay	1.794	SCT
21	Công ty Cổ phần Đầu tư Du lịch biển Nam Hùng Cam Ranh	Lô X5B & TT3A Khu 2 KDL bắc bán đảo Cam Ranh xã Cam Hải Đông, huyện Cam Lâm	Công trình xây dựng	Khách sạn	789	SCT
22	Công ty Cổ phần Hải Vân Nam Nha Trang	38 Trần Phú, phường Lộc Thọ, thành phố Nha Trang	Công trình xây dựng	Khách sạn	902	SCT
23	Chi nhánh Nha Trang- Công ty Cổ phần Vinpearl	Khu Du Lịch Vinpearl Bãi Dài, huyện Cam Lâm	Công trình xây dựng	Khách sạn	1.214	SCT
24	CN Công ty Cổ phần Bệnh viện đa khoa quốc tế Vinmec Nha Trang	Đường Trần Phú, Tổ dân phố 1 Tây Sơn, phường Vĩnh Nguyên, thành phố Nha Trang	Công trình xây dựng	Cơ sở y tế	655	SCT
25	Bệnh viện Quân Y 87	Đường Tuệ Tĩnh, phường Lộc Thọ, thành phố Nha Trang	Công trình xây dựng	Cơ sở y tế	512	SCT
26	Viện vacxin và sinh phẩm y tế	Số 09 Pasteur phường Xương Huân , thành phố Nha Trang	Công trình xây dựng	Cơ sở y tế	640	SCT
27	Công ty Cổ phần Cam Ranh Riviera Resort	Lô D4b KDL Bắc bán đảo Cam Ranh, xã Cam Hải Đông, huyện Cam Lâm	Công trình xây dựng	Khách sạn	540	SCT
28	Công ty TNHH Hồ Tiên	Đường Phạm Văn Đồng, tổ 14, phường Vĩnh Hòa, thành phố Nha Trang	Công trình xây dựng	Khách sạn	732	SCT

STT	Tên cơ sở	Địa chỉ	Lĩnh vực	Ngành nghề sản xuất	Tiêu thụ NL quy đổi (TOE)	Ghi chú
29	Công ty TNHH MTV Biển Đông Bãi Dài	Lô D3 , KDL Bán Đảo Cam Ranh, Cam Hải Đông, Cam Lâm, Khánh Hòa	Công trình xây dựng	Khách sạn	668	SCT
30	Công ty Cổ phần Trần Thái Cam Ranh	TT13, Lô D4D và TT9B khu 4 - Khu du lịch Bắc bán đảo Cam Ranh, phường Cam Nghĩa, thành phố Cam Ranh	Công trình xây dựng	Khách sạn	543	SCT
31	Công ty Cổ phần A&B Sài Gòn Nha Trang	Số 44 Trần Phú, phường Phú Thọ, thành phố Nha Trang	Công trình xây dựng	Khách sạn	559	SCT
32	Công ty Cổ phần Đầu tư Thương mại và Dịch vụ Nhật Tiến	39-41 Nguyễn Thị Minh Khai, phường Tân Lập, thành phố Nha Trang	Công trình xây dựng	Khách sạn	565	SCT
33	Công ty TNHH Tài Thành Công	Lô D10 khu du lịch Bắc bán đảo Cam Ranh, xã Cam Hải Đông, huyện Cam Lâm	Công trình xây dựng	Khách sạn	573	SCT
34	Công ty Cổ phần Vega City	Khu Bãi Tiên, khóm Đường Đệ, phường Vĩnh Hòa, thành phố Nha Trang	Công trình xây dựng	Khách sạn	573	SCT
35	Bệnh viện Đa khoa tỉnh	19 Yersin, phường Phương Sài, thành phố Nha Trang	Công trình xây dựng	Bệnh viện	719	SCT
36	Công ty Cổ phần Cam Ranh Mystery	Lô D17-23 nền N13, đường N8 khu đô thị Hưng Thịnh, xã Cam Hải Đông, huyện Cam Lâm	Công trình xây dựng	Khách sạn	856	SCT
37	Công ty Cổ phần Gallant Ocean Việt Nam	Lô B10-11 KCN Suối Dầu, xã Suối Tân, huyện Cam Lâm	Công nghiệp	Chế biến thủy sản	1.132	SCT
38	Công ty TNHH Điện lực Vân Phong	Khu kinh tế Vân Phong, thôn Ninh Yên, xã Ninh Phước, thị xã Ninh Hòa	Công nghiệp	Cảng tàu biển	5.986	SCT
39	Công ty TNHH Sản xuất thương mại Vĩnh Phương	KM 1447 Quốc Lộ 1A, xã Vĩnh Phương, thành phố Nha Trang	Công nghiệp	Sản xuất dệt vải	1.185	SCT
40	Cảng hàng không quốc tế Cam Ranh - Tổng Công ty Cảng hàng không Việt Nam - CTCP	Sân bay Cam Ranh, phường Cam Nghĩa, thành phố Cam Ranh	Công trình xây dựng	Hoạt động vận tải - sân bay	1.129	dataenergy.vn
<b>38. Tỉnh Ninh Thuận</b>						
1	Công ty Cổ phần Dệt Gia Dụng Phong Phú	Thôn Hạnh Trì, xã Quảng Sơn, huyện Ninh Sơn	Công nghiệp	Dệt may	1.305	SCT
2	Công ty TNHH Thông Thuận	Thôn Vĩnh Hưng, xã Vĩnh Tân, huyện Tuy Phong	Công nghiệp	Thủy sản	1.204	SCT
3	Công ty Cổ phần Cấp nước Ninh Thuận	đường Tô Hiệu, phường Kinh Dinh, thành phố Phan Rang - Tháp Chàm	Công nghiệp	Nước sạch	2.086	SCT
4	Công ty Cổ phần Quản lý Nam Núi Chúa	Thôn Vĩnh Hy, xã Vĩnh Hải, huyện Ninh Hải	Công trình xây dựng	Khách sạn	595	EVN
5	Bệnh viện tỉnh Ninh Thuận	Đường Nguyễn Văn Cừ, Văn Hải, thành phố Phan Rang - Tháp Chàm	Công trình xây dựng	Bệnh viện	646	EVN
<b>39. Tỉnh Bình Thuận</b>						
1	Công ty TNHH Thương mại Tân Quang Cường	Thôn Thuận Thành, xã Thuận Quý, huyện Hàm Thuận Nam	Công nghiệp	Khai thác quặng kim loại đen và kim loại màu	8.246	SCT